

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN

A. ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN

1. HỌC SINH SINH VIÊN có **hoàn cảnh khó khăn** theo học tại:

- Trường Đại học/ tương đương Đại học
- Trường Cao đẳng
- Trường Trung cấp chuyên nghiệp
- Cơ sở đào tạo nghề.

2. Người lao động bị thu hồi đất theo Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ

Quy định về HỌC SINH SINH VIÊN có hoàn cảnh khó khăn

1. HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi

2. HỌC SINH SINH VIÊN là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng:

✓ Hộ nghèo, hộ cận nghèo

✓ Hộ có mức sống trung bình.

3. HỌC SINH SINH VIÊN có gia đình gặp khó khăn về tài chính do: tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú.

LƯU Ý

HỌC SINH SINH VIÊN không thuộc đối tượng được vay vốn:

➢ Học viên cao học, nghiên cứu sinh.

➢ Cán bộ công tác tại các ngành ở xã, huyện, tỉnh học tại chức.

➢ HỌC SINH SINH VIÊN bị các cơ quan xử phạt hành chính trở lên về: cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp...

➢ HỌC SINH SINH VIÊN đang bị các trường học kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

➢ HỌC SINH SINH VIÊN học văn bằng thứ 2.

2. ĐIỀU KIỆN VAY VỐN

▪ HỌC SINH SINH VIÊN thuộc đối tượng vay vốn đang sống trong hộ gia đình **cư trú hợp pháp** tại địa phương nơi cho vay

▪ HỌC SINH SINH VIÊN phải có **1 trong 2** loại giấy tờ sau:

✓ SV năm thứ nhất : Giấy báo nhập học hoặc Giấy xác nhận của trường theo mẫu (01/TDSV)

✓ SV năm 2 trở đi: Giấy xác nhận của trường theo mẫu (01/TDSV)

CƠ QUAN XÁC NHẬN TRÊN MẪU 01/TDSV(VB1964)

✓ Trường, cơ sở GD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được Bộ GD&ĐT cho phép đào tạo, cấp bằng.

✓ Trưởng phòng đào tạo, trưởng phòng công tác HỌC SINH SINH VIÊN được hiệu trưởng các trường uỷ quyền.

✓ Thủ trưởng các cơ sở giáo dục khác.

✓ Chủ nhiệm khoa: Trường ĐHQG Hà Nội, HCM, Huế, Đà Nẵng được giám đốc uỷ quyền.

3. MỨC CHO VAY

▪ Mức cho vay tối đa: **4.000.000đ/tháng/sinh viên** và mỗi năm học chỉ được cho vay 10 tháng (Trừ trường hợp có thời gian đào tạo dưới 01 năm; cơ sở học nghề và hộ khó khăn về tài chính đột xuất).

▪ **Tổng số tiền cho vay tối đa với 1 hộ căn cứ vào:**

✓ **Số HỌC SINH SINH VIÊN** trong hộ gia đình

✓ Mức cho vay tối đa theo quy định

✓ **Số tháng** còn theo học tại trường.

4. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

- Nộp học phí.
- Mua sắm sách vở.
- Phương tiện học tập.
- Các chi phí khác: chi phí ăn ở, đi lại...

5. THỜI HẠN CHO VAY

Thời hạn cho vay gồm:

- **Thời hạn phát tiền vay**
- **Thời gian chờ việc làm tối đa = 12 tháng**
- **Thời hạn trả nợ**

Thời hạn phát tiền vay: Ngày nhận món vay đầu tiên đến Ngày kết thúc khóa học (kể cả thời gian được nhà trường cho phép nghỉ học được bảo lưu kết quả học tập, thời gian HỌC SINH SINH VIÊN bị lưu ban)

Thời hạn trả nợ tối đa bằng: Ngày trả món nợ đầu tiên đến Ngày trả hết nợ gốc

✓ **Thời gian đào tạo ≤ 1 năm = 2 lần thời hạn phát tiền vay**

✓ **Thời gian đào tạo > 1 năm = Thời hạn phát tiền vay**

Lưu ý: Hộ vay vốn cho nhiều HỌC SINH SINH VIÊN cùng 1 lúc, thời hạn ra trường khác nhau → thời hạn cho vay được xác định theo từng HỌC SINH SINH VIÊN.

LƯU Ý ĐỐI VỚI HỌC SINH SINH VIÊN gia đình khó khăn về tài chính:

- Chỉ thực hiện cho vay một lần trong thời gian học tối đa không quá 12 tháng.
- Trường hợp hộ đã nhận tiền vay đủ 12 tháng nhưng vẫn khó khăn được UBND cấp xã xác nhận thì:

✓ Tiếp tục được nhận tiền vay không quá 12 tháng tiếp theo.

✓ Thời gian nhận tiền vay tiếp không được vượt quá thời hạn còn theo học ở trường.

LƯU Ý ĐỐI VỚI Sinh viên tham gia nghĩa vụ quân sự, công an (kể cả đang theo học hoặc ngay sau khi ra trường)

- Được kéo dài thời gian trả nợ, được miễn lãi tiền vay tương ứng với thời gian phục vụ tại ngũ.

6. LÃI SUẤT CHO VAY

Lãi suất nợ trong hạn

- 6,6%/năm

Lãi suất nợ quá hạn

- 130% lãi suất trong hạn

7. PHƯƠNG THỨC CHO VAY

Cho vay ủy thác: HỌC SINH SINH VIÊN vay vốn thông qua hộ gia đình.

Cho vay trực

tiếp: HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi cả cha và mẹ, HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi cha (mẹ), người còn lại không có khả năng lao động.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. HỒ SƠ VAY VỐN, QUY TRÌNH CHO VAY

❖ **Đối với HỌC SINH SINH VIÊN vay thông qua hộ gia đình:**

- Hộ vay lập Giấy đề nghị vay vốn (01/TD) và kèm:
 - Với **Sinh viên năm thứ 1:** Giấy xác nhận của trường (*bản chính*) hoặc Giấy báo nhập học (*bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*).

- Với **Sinh viên năm 2**: Giấy xác nhận của trường (bản chính) vb720

Lưu ý: Trường hợp HGD đã vay vốn cho HỌC SINH SINH VIÊN nhưng năm học mới có thêm HỌC SINH SINH VIÊN vay mới, bổ sung: Giấy đề nghị vay vốn (01/TD) VB720 kèm các giấy tờ như sinh viên năm 1.

❖ **Đối với HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi vay trực tiếp**

- HỌC SINH SINH VIÊN lập Giấy đề nghị (mẫu số 01/TD) và kèm giấy tờ chứng minh (*năm học 1 hoặc năm học 2 như trên*) vb 720
- *Đối với HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi cả cha và mẹ:* Giấy xác nhận thuộc diện mồ côi của UBND cấp xã (mẫu 01/XNSV). vb1852
- *Đối với HỌC SINH SINH VIÊN chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động:* Giấy chứng nhận tình trạng sức khỏe, bệnh tật của cơ quan y tế cấp huyện trở lên vb 1852
- HỌC SINH SINH VIÊN cha/mẹ không cùng hộ khẩu. Người còn lại cùng hộ khẩu bị bệnh tâm thần, các thành viên khác đi làm ăn xa vb 3943. thực hiện theo VB 1852 kèm xác nhận của UBND xã về người thân đi làm xa.

❖ **Đối với HỌC SINH SINH VIÊN bị lưu ban đề nghị vay tiếp vb2883**

✓ Bước 1: Người vay gửi:

- Giấy đề nghị trình bày rõ nội dung có xác nhận của Tổ TK&VV và UBND nơi cư trú
- Giấy xác nhận của nhà trường về việc HỌC SINH SINH VIÊN bị lưu ban, gửi NH nơi cho vay

✓ Bước 2: NH nơi cho vay sẽ cho vay tiếp và điều chỉnh lại mức cho vay.

2. TỔ CHỨC GIẢI NGÂN

- Giải ngân 1 năm 2 lần, vào các kỳ học hoặc 01 lần (KK về tài chính, mua dụng cụ học tập do thỏa thuận) vb2364
- Số tiền giải ngân từng kỳ học theo mức cho vay được duyệt
- Giấy xác nhận, giấy báo nhập học được sử dụng cho 2 kỳ giải ngân của năm học đó
- Giải ngân năm tiếp theo phải có giấy xác nhận mới
- Có thể giải ngân bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản của người vay hoặc nhà trường.

3. ĐỊNH KỲ HẠN TRẢ NỢ, THU NỢ

❖ **Định kỳ hạn trả nợ:**

- Khi giải ngân số tiền của kỳ học cuối cùng hoặc giải ngân số tiền của kỳ thực hành cuối cùng. vb1125
- Kỳ trả nợ gốc, lãi đầu tiên:

✓ Tối đa 12 tháng kể từ khi HỌC SINH SINH VIÊN kết thúc khóa học

✓ Từ ngày sinh viên kết thúc thời gian thực hành (SV y khoa vay thực hành tại nơi KCB) vb1125

- Phân kỳ: 6 tháng/lần → ghi vào Sổ vay vốn.

LƯU Ý

1. Hộ vay cho nhiều HỌC SINH SINH VIÊN, thì việc định kỳ hạn trả nợ được xác định riêng theo từng HỌC SINH SINH VIÊN.

2. Đối với hộ vay gặp khó khăn về tài chính:

- ✓ Khi phát tiền vay một lần (12th) cho cả năm học, thì định kỳ hạn trả nợ ngay khi giải ngân.
- ✓ Khi hộ vay đã nhận tiền vay đủ 12 tháng mà lại gặp khó khăn và được vay tiếp, khi giải

ngân khoản vay này tiếp tục định kỳ hạn nợ.

→ Thời hạn trả nợ gồm: Thời hạn trả nợ của số tiền giải ngân trước và thời hạn phát tiền vay lần này.

3. Đối với HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi:

✓ Nếu HỌC SINH SINH VIÊN bỏ học, thôi học... và không nhận tiền vay kỳ cuối cùng, NH nơi cho vay định kỳ hạn trả nợ và liên hệ với HỌC SINH SINH VIÊN, yêu cầu HỌC SINH SINH VIÊN viết cam kết trả nợ.

❖ Thu nợ gốc

✓ Thực hiện theo phân kỳ đã thoả thuận.

✓ Người vay có khó khăn chưa trả được nợ theo phân kỳ thì được theo dõi vào kỳ trả nợ tiếp theo.

4. THU LÃI TIỀN VAY

▪ Lãi tính từ ngày nhận món vay đầu tiên đến ngày trả hết nợ gốc.

▪ Lãi tiền vay được trả cùng thời gian trả nợ gốc và trả lãi theo định kỳ (tháng).

▪ Trường hợp hộ vay tự nguyện đề nghị trả lãi trong thời gian phát tiền vay, NH thực hiện thu theo đề nghị (M01/DS).

▪ Các khoản nợ quá hạn: Thu gốc đến đâu, thu lãi đến đó. Trường hợp hộ thực sự khó khăn ưu tiên thu gốc trước, thu lãi sau. LƯU Ý

(1) Đối với HỌC SINH SINH VIÊN đã vay vốn **đang trong thời gian theo học** hoặc **sau khi tốt nghiệp** đi nghĩa vụ quân sự hoặc công an nhân dân thì:

✓ Được kéo dài thời gian trả nợ và được miễn lãi vay.

✓ Thời gian được miễn lãi tương ứng thời gian phục vụ tại ngũ.

(2) Đối với món cho vay HỌC SINH SINH VIÊN đã được NH cho gia hạn nợ, hết thời gian cho gia hạn nợ đã bị NH chuyển nợ quá hạn, sau đó HỌC SINH SINH VIÊN mới đi nghĩa vụ quân sự, thì toàn bộ số dư này **KHÔNG ĐƯỢC** chuyển về nợ trong hạn và **KHÔNG ĐƯỢC** miễn lãi tiền vay theo quy định.

5. GIA HẠN NỢ

- Đến kỳ trả nợ cuối cùng, người vay có khó khăn khách quan, chưa trả được nợ được xem xét gia hạn nợ.

- Thời gian gia hạn nợ: Tối đa = $\frac{1}{2}$ thời hạn trả nợ

Lưu ý: Trường hợp HỌC SINH SINH VIÊN đi nghĩa vụ quân sự, công an được kéo dài thời gian trả nợ nhưng **không được tính vào thời gian gia hạn nợ**.

6. CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN

- Đến kỳ trả nợ cuối cùng, người vay không được gia hạn.

- Ngân hàng phối hợp với chính quyền, tổ chức Hội, Tổ TK&VV,... thu hồi nợ.

- Người vay có khả năng trả nhưng không trả, chuyển hồ sơ sang cơ quan pháp luật.

7. KIỂM TRA VỐN VAY

- **Đối với cho vay HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi:** NH nơi cho vay trực tiếp kiểm tra hồ sơ, việc sử dụng vốn vay...

- **Đối với cho vay thông qua hộ gđ:** Kiểm tra như cho vay hộ nghèo.

Lưu ý Đối với HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi (kể cả trường hợp đã lập hồ sơ theo quy định trước đây và đang giải ngân dở dang):

- Trong thời gian 30 ngày sau mỗi kỳ giải ngân, NH nơi cho vay thông báo đến nhà trường tình hình vay vốn của HỌC SINH SINH VIÊN mồ côi.

- Nhà trường có trách nhiệm thông báo ngay cho NH nơi cho vay khi HỌC SINH SINH VIÊN bỏ học, thôi học, kỷ luật,... (mẫu số 02/TBSV).

8. XỬ LÝ NỢ BỊ RỦI RO

✓ Áp dụng đối với các trường hợp bị rủi ro do nguyên nhân khách quan.

✓ Thực hiện theo QĐ số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI.